

NGŨ PHÁP TIẾNG ANH

COLLINS COBUILD
ENGLISH GUIDES

CẤU TẠO TỪ
TIẾNG ANH
WORD
FORMATION

Dịch và chú giải
NGUYỄN THÀNH YẾN



NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

COLLINS COBUILD
ENGLISH GUIDES

CẤU TẠO TỪ TIẾNG ANH

WORD FORMATION

Dịch và chú giải
NGUYỄN THÀNH YẾN

- ☐ Cách xử lý của khoảng 300 tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ trong tiếng Anh
- ☐ Khoảng 1500 ví dụ thực để cho thấy cách dùng thực tế
- ☐ Danh sách các từ thông dụng hữu ích để biết thêm từ vựng
- ☐ Các bài tập kèm theo lời giải ở cuối sách

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

08 07

00361



NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lời giới thiệu

Từ vựng Anh ngữ không phải là một danh sách từ ngữ cố định mà là một vốn từ ngày càng gia tăng và phát triển mà từ đó bạn có thể chọn ra những từ thích hợp cho ý nghĩa và tình huống của mình. Khi bạn nhìn vào một quyển từ điển lớn, bạn nhận ra rằng có rất nhiều từ, và rõ ràng là không ai có thể biết được hết tất cả các từ đó. Dĩ nhiên là cũng có một số từ nhất định mà bạn phải biết để có thể giao tiếp bằng tiếng Anh : các động từ căn bản như *take, have, give, put, set* v.v... và các giới từ như *at, in, of* và *on*.

Khi bạn đã có vốn từ vựng Anh ngữ căn bản, bạn có thể bắt đầu nói những gì bạn muốn. Khi vốn từ của bạn tăng lên, bạn có thể diễn tả nhiều ý tưởng hơn hoặc nói về nhiều loại chủ đề hơn.

Quyển sách này nhằm để giúp bạn gia tăng vốn từ của mình bằng cách mô tả các biểu mẫu trong việc thành lập từ. Một vài từ được thành lập bằng cách thêm một tiếp đầu ngữ vào phần đầu của một từ có sẵn, và vài từ khác lại được thành lập bằng cách thêm một tiếp vĩ ngữ vào cuối từ có sẵn. Cũng có những từ có nhiều hơn một tiếp đầu ngữ hoặc tiếp vĩ ngữ. Khi bạn đã học được những cách sử dụng chính và ý nghĩa của một số tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ, bạn sẽ có thể nhận ra và hiểu được nhiều từ hơn nhiều, thậm chí cho dù trước đây bạn chưa hề nhìn thấy chúng. Bằng cách nhìn vào cách từ đó được sử dụng, và thêm nghĩa của tiếp đầu ngữ hoặc tiếp vĩ ngữ vào nghĩa của từ gốc, bạn có thể đoán ra nghĩa của cả từ. Khi tiếp đầu ngữ hoặc tiếp vĩ ngữ có thể sử dụng rộng rãi, bạn cũng sẽ có thể tự tạo ra các từ mà trước đây bạn chưa hề gặp.

Chẳng hạn như, nếu bạn đọc thấy trên báo chí về một *hiệp định pan-European*, có thể bạn chỉ biết nghĩa của từ *pan* là một loại xoong nồi để dùng trong việc nấu nướng. Nhưng *pan-* cũng là một tiếp đầu ngữ có nghĩa là *toàn thể* (*all of*), vì thế ở đây một *hiệp định pan-European* có nghĩa là một hiệp định có liên quan đến tất cả các quốc gia ở Châu Âu. Điều này khác với một phong trào *anti-European* là một phong trào để chống lại châu Âu. Cả hai tiếp đầu ngữ *pan-* và *anti-* đều có thể xuất hiện trước nhiều từ khác. Khi bạn đã học được cách sử dụng của một số tiếp đầu ngữ, bạn sẽ không chỉ nhận ra được nhiều từ hơn mà còn có thể tự tạo ra một số từ và sử dụng chúng.

Các tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ khác chủ yếu là mang tính chất ngữ pháp và được dùng để thay đổi từ loại của một từ. Chẳng hạn như, tiếp vĩ ngữ *-ion* được thêm

vào các động từ để tạo ra các danh từ. Vì vậy nếu bạn thấy một từ có đuôi là *ion*, bạn nên kiểm tra phần đầu của từ đó và xem nó có vẻ là một động từ hay không. Nếu có, bằng cách kết hợp ngữ cảnh với những gì mà bạn biết về nghĩa của động từ, bạn thường có thể đoán ra nghĩa của danh từ.

Quyển sách này mô tả cách sử dụng và nghĩa của khoảng 300 tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ. Ở cuối sách có một số bài tập được biên soạn để giúp bạn sử dụng sách hiệu quả và tận dụng được những thông tin trong sách.

Chúng tôi tin tưởng rằng việc sử dụng quyển sách này sẽ giúp bạn tự tin hơn khi gặp những từ mà bạn chưa từng thấy bao giờ, và hy vọng rằng sách sẽ là sự hỗ trợ hữu ích để bạn có thể gia tăng vốn từ vựng Anh ngữ của mình một cách nhanh chóng và hiệu quả.

1. CÁCH SỬ DỤNG SÁCH

Các từ chính (đứng đầu mỗi từ mục)

Sách này có chứa một danh sách các tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái. Mỗi tiếp ngữ đều có một gạch nối ở trước hoặc sau từ đó. Nếu gạch nối ở đầu thì đó là một tiếp vĩ ngữ và đứng ở phía sau từ. Nếu gạch nối ở cuối thì đó là một tiếp đầu ngữ và đứng ở phía đầu từ.

Nếu một tiếp ngữ vừa là tiếp đầu ngữ vừa là tiếp vĩ ngữ thì sẽ có hai mục từ riêng biệt, trước tiên là tiếp đầu ngữ và sau đó là tiếp vĩ ngữ.

Vì thế thứ tự sắp xếp các tiếp ngữ bắt đầu từ **-first** là :

-first	fore-	-free	full-
-fold	Franco-	fresh-	
-folk	free-	-ful	

Các từ mục

Giải nghĩa :

Mỗi từ mục cho bạn biết loại từ nào mà tiếp đầu ngữ hay tiếp vĩ ngữ đó có thể kết hợp, và nghĩa của các từ mới đó. Những từ này được minh họa bằng các ví dụ được rút ra từ 20 triệu từ của quyển Birmingham Collection of English Text. Mỗi từ mục cũng chứa danh sách các từ được thành lập theo cách được mô tả.

Một số tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ rất dễ kết hợp, có nghĩa là chúng có thể kết hợp với rất nhiều từ, và bạn có thể tự tạo các từ nếu bạn đủ tự tin. Những từ này được nêu ra dưới tiêu đề là CÁCH DÙNG RỘNG RÃI :

Mỗi từ mục cho bạn biết là từ đó có thể kết hợp được với động từ, danh từ hoặc tính từ hay không, cũng như từ loại của các từ mới. Từ mục cho **under-** bắt đầu như sau :

CÁCH DÙNG RỘNG RÃI : **under-** kết hợp với các động từ, danh từ và tính từ để tạo thành các động từ, danh từ và tính từ mới.

Sau đó mục từ sẽ cho bạn biết ý nghĩa chung của tất cả các từ.

Các từ được thành lập theo cách này diễn tả ý tưởng là không có đủ thứ gì đó hoặc việc gì đó chưa được thực hiện đủ hoặc tốt như được yêu cầu.

Sau đó có một hoặc nhiều ví dụ và được giải thích về ý nghĩa :

Nếu bạn mô tả một việc gì là "kém phát triển" (underdeveloped), bạn nghĩ là nó chưa được phát triển đầy đủ.

Ở một số từ mục có các ghi chú về cách viết được giải thích dưới đây.

Các ví dụ

Tất cả các mục từ chính đều có một số ví dụ minh họa những từ được thành lập theo cách vừa được mô tả. Tất cả các ví dụ này đều được lấy từ quyển Birmingham Collection of English Text, và cho thấy những người nói và người viết tiếng Anh đã sử dụng những từ đó như thế nào. Các ví dụ đều được in *ngiên*.

Các ghi chú về cách viết

Mục ghi chú về cách viết được thêm vào nếu từ có cách viết khó hoặc bất thường. Ghi chú này cho bạn biết các qui luật về bỏ bớt ký tự hay gấp đôi phụ âm khi thêm vào một tiếp đầu ngữ hay tiếp vĩ ngữ đặc biệt nào đó. Cũng có các ghi chú cho bạn biết là có phải thêm gạch nối vào từ khi viết hay không. Nếu không có ghi chú về gạch nối thì bạn có thể tham khảo danh sách các từ trong đoạn đó để được hướng dẫn.

Các danh sách

Sau các ví dụ, có danh sách các từ. Khi từ có thể sử dụng rộng rãi, danh sách nêu một nhóm các từ được thành lập theo cách này, nhưng bạn cũng có thể tự tạo các từ mới cho riêng mình. Danh sách này được mở đầu bằng câu :

Sau đây là ví dụ về các từ có cùng dạng nghĩa :

Một số tiếp đầu ngữ có thể kết hợp không hạn chế với số hoặc tên địa danh và trong trường hợp này, những từ được thành lập theo cách như vậy sẽ không được đưa vào danh sách.

Nếu từ không có cách dùng rộng rãi lắm thì danh sách cũng đưa ra một nhóm từ, nhưng bạn phải thận trọng trong việc tự tạo các từ mới như thế. Danh sách này sẽ được mở đầu bằng câu :

Sau đây là mục/danh sách từ có cùng dạng nghĩa :

Đôi khi có những từ được bắt đầu bằng những ký tự giống như một tiếp đầu ngữ, hoặc kết thúc từ bằng những ký tự giống như một tiếp vĩ ngữ nhưng lại không phải là các ví dụ về tiếp đầu ngữ hay tiếp vĩ ngữ đó hoặc không thích hợp với những nghĩa đã cho. Những từ quan trọng như vậy được nêu vào cuối mục từ, sau tiêu đề :

Những từ có nghĩa khác

Thông thường thì bạn biết những từ này, nhưng nếu bạn không biết chúng thì hãy dò trong từ điển, bởi vì nghĩa của chúng không thể tách rời khỏi tiếp đầu ngữ hoặc tiếp vĩ ngữ.

2. CÁCH THÀNH LẬP TỪ

Quyển sách này được biên soạn cho các sinh viên có trình độ trung cao và cao cấp, và các giáo viên dạy tiếng Anh. Sách cung cấp các thông tin quan trọng về các tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ trong tiếng Anh và được quyền sử dụng cơ sở dữ liệu của COBUILD để cho thấy các biểu mẫu thành lập từ thông dụng trong ngôn ngữ ngày nay.

Nội dung được trình bày theo thứ tự bảng chữ cái và mỗi tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ đều có một mục từ chi tiết. Có mô tả về các phạm trù ngữ nghĩa khác nhau được hỗ trợ bởi những ví dụ thực tế và danh sách các từ thông dụng. Các ghi chú về cách viết được nêu khi thích hợp và cũng nhấn mạnh về cách dùng rộng rãi để bạn có thể tự tin hơn trong việc sử dụng tiếng Anh một cách tự nhiên hơn.

Ở phía sau sách có một loạt bài tập về các mục từ, và cũng có bảng giải đáp đầy đủ.

- Cách xử lý độc nhất vô nhị của khoảng 300 tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ trong tiếng Anh.
- Khoảng 1500 ví dụ thực để cho thấy cách dùng thực tế
- Danh sách các từ thông dụng hữu ích để biết thêm từ vựng
- Các bài tập và bảng giải đáp ở cuối sách

a-

a- xuất hiện trong những từ mang nghĩa "not" (không), "without" (không có), hoặc "opposite to" (ngược với) và là một phần ý nghĩa của cả từ. Ví dụ, một ai đó "apolitical" tức người ấy không có ý kiến gì về các vấn đề chính trị và cũng không chú tâm gì đến các chuyện ấy; một người nào đó "amoral" tức là người ấy không có những chuẩn mực đạo đức thông thường.

Dưới đây là mục từ có cùng dạng nghĩa :

<i>aformal</i> /ə'fɔ:(r)məl/ không hình thức	<i>aseptic</i> /,eɪ'septɪk/ vô trùng
<i>amoral</i> /eɪ'mɒrəl/ phi đạo đức	<i>asexual</i> /eɪ'sekʃuəl/ vô tính
<i>aphasic</i> /ə'feɪzɪk/ (thuộc) chứng mất ngôn ngữ	<i>asocial</i> /,eɪ'səʊʃl/ không có tính xã hội
<i>apolitical</i> /,eɪpə'lɪtɪkl/ phi chính trị	<i>atonal</i> /eɪ'təʊnəl/ không theo khung nhạc
<i>asensual</i> /eɪ'senʃuəl/ không có khoái cảm	<i>atypical</i> /,eɪ'tɪpɪkl/ không điển hình

-ability

-ability thay cho "-able" ở cuối các tính từ tận cùng là "-able" để tạo thành danh từ. Các danh từ được cấu thành theo lối này diễn tả một tình trạng hoặc đặc tính được mô tả bởi tính từ.

➤ Chú ý rằng các danh từ của "unable" và "unstable" là "inability" và "instability".

- ... the ready availability of fresh fish from the sea.
- Acrylic blankets have the best combination of warmth and washability.
- ... the likeability of George Brown.
- ... nguồn cá tươi sẵn có từ biển cả.
- Loại mền sợi tổng hợp là sự kết hợp tuyệt hảo giữa vừa ấm vừa có thể tẩy giặt.
- ... tính đáng yêu của George Brown.

➤ Xem **-able** để biết thêm chi tiết.

-able

1. CHỈ KHẢ NĂNG :

● CÁCH DÙNG RỘNG RÃI :

-able kết hợp với động từ tạo thành tính từ. Các tính từ được tạo thành theo cách này miêu tả ai hoặc sự vật gì bị tác động bởi hành động hoặc quá trình mà động từ diễn tả. Ví dụ như ai đó có những phẩm chất "admirable", tức là họ có những phẩm chất mà người khác khâm phục; nếu một việc gì đó "avoidable", tức là việc ấy có thể tránh được.